

Bản án số: 44/2019/HS-ST

Ngày: 31/01/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Bà Mai Thị Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Dương Đức T, sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT: Số nhà .. ĐL, phường BD, TP TH, tỉnh TH; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Dương Đức T, (đã chết) và bà: Lê Thị L, sinh năm 1958; Vợ: Đinh Thị Thúy D, sinh năm 1978; Có 2 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Ngày 03/01/2014 TAND thành phố Thanh Hóa xử 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2015, chưa thi hành phần bồi thường dân sự cho người bị hại; Tiền sự: Ngày 27/7/2017, bị công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Nhân thân: Ngày 19/7/2011 Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị tạm giam từ ngày 14/11/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Lê Văn Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: 97B, BTX, phường NT, TP. TH, tỉnh TH. (Vắng mặt)

Đinh Thị Hoài T, sinh năm 1983,

Địa chỉ: SN 169 TS, phường AH, TP. TH, tỉnh TH. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/7/2018, Dương Đức T đi bộ lang thang trên địa bàn thành phố Thanh Hóa nhằm mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày T đến trước số nhà 97B Bùi Thị Xuân, phường Ngọc Trạo, TP. Thanh Hóa, thấy 01 xe mô tô wave RSX màu đen - đỏ, biển kiểm soát 36D1-282.69 của anh Lê Văn Q, sinh năm 1993 đang dựng trước cửa nhà, chìa khóa cắm trên ổ khóa xe. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi nên T đã lấy trộm chiếc xe máy trên đem về nhà cất giấu. Đến 13 giờ 30 phút ngày 06/7/2018, T điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được của anh Q đi qua nhà chị Đinh Thị Hoài T (số nhà ... phố TS, phường AH, TP. TH) thấy nhà đang xây dựng, không có người trông coi, T vào nhà tìm kiếm tài sản để trộm cắp, thấy có một thanh thép phi 20 dài 2 mét T lấy trộm mang đi tìm nơi tiêu thụ, khi đi đến khu vực nhà văn hóa phố Trung Sơn thì bị tổ công tác Công an phường An Hoạch kiểm tra phát hiện.

Kết luận định giá số 161/KL-HĐ ĐGTS ngày 29/8/2018, Hội đồng định giá tài sản - UBND thành phố Thanh Hóa kết luận: Xe máy cũ Wave RSX, màu đen-đỏ, BKS 36D1-282.69 có trị giá là 10.000.000đ; 01 thanh thép cũ loại phi 20 có giá 50.000đ.

Ngày 12/11/2018 Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa đã trả lại xe mô tô BKS 36D1-282.69 cho anh Lê Văn Q; Trả lại thanh sắt cho chị Đinh Thị H T. Anh Q, chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại và tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 05 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Dương Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - của Bộ luật hình sự tuyên bố: bị cáo Dương Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Dương Đức T từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Án phí: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Bị cáo Dương Đức T thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Đức T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của bị cáo và kết quả định giá tài sản có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/7/2018, tại số nhà 97B Bùi Thị Xuân, phường Ngọc Trạo, TP. Thanh Hóa và 13 giờ 30 phút ngày 06/7/2018, tại số nhà 189 phố Trung Sơn, phường An Hoạch, TP. Thanh Hóa, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi quản lý tài sản, Dương Đức T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Lê Văn Q chiếc xe máy trị giá 10.000.000đ và chiếm đoạt của chị Đinh Thị HT một thanh thép trị giá 50.000đ.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Dương Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 - Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu trong việc trông coi quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 xe máy, 01 thanh thép có tổng trị giá 10.050.000đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an trong khu vực, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

Bị cáo phải chịu 2 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” và “Phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm g, h Điều 52- BLHS.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính, nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không hối cải, vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX xem xét để có hình phạt phù hợp, đảm bảo tính răn đe và sự khoan hồng của pháp luật. Song cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xét.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - của Bộ luật hình sự .

- Tuyên bố: Bị cáo Dương Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Dương Đức T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2018.

- Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì, HĐXX không xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Đức T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại Lê Văn Quân, Đinh Thị Hoài Thu có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKVND TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Nga